

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2021/HS-ST**
Ngày: 23/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Việt Chiến;

- Bà Trần Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 01/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 09/4/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C** (*Tên gọi khác: Nguyễn Văn Tuấn*); **Sinh năm:** **1972**; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; **Chỗ ở:** Tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; **Nghề nghiệp:** lao động tự do; **Trình độ văn hóa:** 4/10; **Dân tộc:** Kinh; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Tôn giáo:** Không; **Con ông:** Nguyễn Văn Mai (*Đã chết*); **Con bà:** Nguyễn Thị Khắc (*Đã chết*); **Gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ 06; Vợ:** Phí Thị Lan Anh; **Bị cáo có 02 con** (*Con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2006*); **Trích lục tiền án, tiền sự:** Không;

Nhân thân: Ngày 03/3/2006, bị UBND Hện Từ Liêm, Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

- Bản án số 03 ngày 15/01/1995, Tòa án nhân dân Hện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

- Bản án số 26 ngày 18/3/2003, Tòa án nhân dân Hện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 1.350.000đồng) đã được xóa án tích.

- Bản án số 41 ngày 12/4/2004, Tòa án nhân dân Hện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.700.000đồng), chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2005, đã được xóa án tích.

- Bản án số 112 ngày 26/6/2012, Tòa án nhân dân Hện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2014, đã được xóa án tích.

- Bản án số 194 ngày 18/9/2015, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2017, đã được xóa án tích.

Danh chỉ bản số: 136, lập ngày 08/01/2021, tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: Nguyễn Đắc H; Sinh năm: 1984; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố số 5, Hòe Thị, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đắc Hoàn; Con bà: Phạm Thị Nga; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02; Trích lục tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 45/2013/HSST ngày 07/6/2013 của Tòa án nhân dân Hện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Đắc H 30 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/02/2015 (*Đã được xóa án tích*).

Danh chỉ bản số: 20, lập ngày 24/12/2020, tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/12/2020, tổ công tác Đội 3 phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an thành phố Hà Nội thực hiện công tác triệt phá điểm bán lẻ ma túy tại tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện Nguyễn Đắc H đi xe máy Wave, BKS: 29S5-2678 có biểu hiện nghi vấn nên theo dõi đến khu vực ngã ba Trần Hữu Dực – Trịnh Văn Bô thì yêu cầu kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác bên trái phía trước H đang mặc có 01 gói nilông màu xanh bên trong là giấy bạc màu trắng tiếp đến là chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tại chỗ H khai là ma túy Heroine, H vừa mua với giá 200.000 đồng của Nguyễn Văn C ở tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và dẫn giải H xác định nơi ở của C. Đồng thời, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C. Quá trình khám xét, phát hiện tại túi áo khoác phía trước, bên phải của C đang mặc có 06 gói nilông màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với C.

Tạm giữ của Nguyễn Đắc H: 01 gói nilông màu xanh bên trong là giấy bạc, tiếp đến là giấy trắng, trong cùng có các cục chất bột màu trắng (nghi là ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 xe máy Wave, BKS: 29S5-2678.

Tạm giữ của Nguyễn Văn C: 01 ví nhỏ giả da màu đỏ bên trong có 06 gói nhỏ, mỗi gói bọc bên ngoài là nilông màu đỏ, bên trong là giấy bạc màu trắng, trong cùng là các cục chất bột màu trắng (nghi là ma túy); 01 điện thoại Redmi; 5.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm triệu đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Quá trình điều tra xác định: Do nghiện ma túy và không có tiền chi tiêu cá nhân nên sáng ngày 17/12/2020, Nguyễn Văn C đến khu vực cổng vào bến xe khách Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mua của một người đàn ông (*không rõ nhân thân lai lịch*) 07 gói ma túy Heroine (*trong đó có 06 gói nilông màu đỏ và 01 gói nilông màu xanh*) với giá 400.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm nghìn đồng*), mục đích C mua 07 gói ma túy để ai hỏi thì sẽ bán kiếm lời với giá 200.000 đồng/01 gói. Sau khi mua được ma túy, C cất giấu số ma túy trên vào túi áo khoác phía trước bên phải của mình rồi

đi về nhà tại tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Đắc H điều khiển xe máy Wave, BKS: 29S5-2678 đi đến nhà Nguyễn Văn C hỏi mua của C 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu gói ma túy vào túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc và điều khiển xe máy đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã ba Trần Hữu Dực – Trịnh Văn Bô thuộc phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Đội 3, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04), Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C và Nguyễn Đắc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 11001/KLGD-PC09, ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy trắng (bên ngoài là giấy bạc, ngoài cùng là gói nilông màu xanh) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,248 gam./.*”

Tại Kết luận giám định số: 11000/KLGD-PC09, ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 06 gói giấy bạc màu trắng (bên ngoài là nilông màu đỏ) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,598 gam./.*”

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn C tại khu vực bến xe Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (*như C khai*). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm triệu đồng*) thu giữ tại nhà của Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Phí Thị Lan Anh (*Sinh năm: 1976; HKTT: Tổ dân phố số 6, Hòe Thị, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, là vợ C*) không liên quan đến vụ án. Ngày 15/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 32/QĐ-ĐTMT, trao trả cho chị Phí Thị Lan Anh số tiền trên. Chị Lan Anh nhận lại tài sản không có ý kiến, đề nghị gì.

Đối với chiếc xe máy Wave, BKS: 29S5-2678, H khai mua chiếc xe máy trên cách hôm bị bắt khoảng 02 tháng của một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) tại khu vực Trung tâm y tế quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội với giá 1.200.000 đồng. Tra cứu chủ sở hữu xe máy trên mang tên Phạm Bá

Vịnh (Sinh năm: 1974; Địa chỉ: P. 15-16, tập thể được phẩm TW1, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội). Anh Vịnh khai mua xe máy trên vào tháng 10/2017, nhưng sau đó anh Vịnh không có nhu cầu sử dụng nên đã bán cho một nam thanh niên (*không quen biết*) ở khu vực phố Chùa Hà với giá 1.200.000 đồng, nên chèn chiếc xe máy trên theo vật chứng và hồ sơ đến Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn C và Nguyễn Đắc H, ngày 15/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 105 và số 106 đối với C và H, mức phạt là: 750.000đồng/1 người theo quy định tại Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội...

Bản Cáo trạng số: 62/CT-VKS-NTL ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Đắc H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Điều luật quy định:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chèn, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine,.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Tại phiên tòa:

Các bị cáo: Nguyễn Văn C, Nguyễn Đắc H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Nguyễn Văn C xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo Nguyễn Đắc H xác nhận cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Nguyễn Văn C, Nguyễn Đắc H và kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đắc H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo C đã bị 05 lần kết án về các tội: “*Trộm cắp tài sản*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Bị cáo H đã 01 lần bị kết án về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo C từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo H từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ là: 02 (Hai) phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Hồng Quân, Nguyễn Văn C và Nguyễn Đắc H; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 xe máy Wave, BKS: 29S5-2678, là phương tiện phạm tội của bị cáo H; Trả lại bị cáo H: 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại SamSung màu xanh và 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm giữ của bị cáo, nhưng không phải là vật

chứng; Trả lại bị cáo C: 01 điện thoại Redmi màu xanh, tạm giữ của bị cáo, nhưng không phải là vật chứng;

Buộc bị cáo C phải truy nộp 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) tiền do bị cáo phạm tội mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Ngày 17/12/2020, Nguyễn Văn C cất giấu 0,846 gam ma túy Heroine mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ cùng ngày, tại tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, C đã bán cho Nguyễn Đắc H 0,248 gam ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) để H sử dụng. Khi H đang đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Đội 3 phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04), Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đắc H đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Đắc H về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà Nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Các bị cáo mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm

pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý cất giấu ma túy để mua bán và sử dụng. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo C đã 05 lần bị kết án về các tội: “*Trộm cắp tài sản*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Bị cáo H đã 01 lần bị kết án về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đều đã được xóa án tích, nhưng các bị cáo không nhận thức được là bài học để trở thành công dân tốt cho xã hội, mà vẫn cố ý phạm tội. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy các bị cáo mua bán, sử dụng, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa C.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo C từ 36 tháng đến 42 tháng tù; Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo H từ 18 tháng đến 24 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ là: 02 (Hai) phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Hồng Quân, Nguyễn Văn C và Nguyễn Đắc H; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 xe máy Wave, BKS: 29S5-2678, là phương tiện phạm tội của bị cáo H; Trả lại bị cáo H: 01 điện thoại Nokia màu

đen, 01 điện thoại SamSung màu xanh và 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm giữ của bị cáo, nhưng không phải là vật chứng; Trả lại bị cáo C: 01 điện thoại Redmi màu xanh, tạm giữ của bị cáo, nhưng không phải là vật chứng;

Buộc bị cáo C phải truy nộp 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) tiền do bị cáo phạm tội mà có, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Nguyễn Đắc H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C **04 (Bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2020.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đắc H **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy vật cầm tàng trữ là: 02 (Hai) phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Hồng Quân, Nguyễn Văn C và Nguyễn Đức H;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 xe máy Wave, BKS: 29S5-2678;

Trả lại bị cáo H: 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại SamSung màu xanh và 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*);

Trả lại bị cáo C: 01 điện thoại Redmi màu xanh;

(Có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 128 đề ngày 01/4/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 31/3/2021 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

Buộc bị cáo C phải truy nộp 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Các bị cáo C, H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Các bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

